

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 22/01/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		22/01		23/01				24/01		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	29	9	-25	-41	55	27	-53	-41	83
	Cửa Ông	23	17	-22	-37	49	28	-44	-43	78
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	12	17	-24	-31	46	25	-41	-39	76
	Bạch Long Vĩ	15	12	-29	-20	44	17	-49	-24	72
Thái Bình	Thái Thụy	11	17	-24	-29	46	22	-40	-38	75
Nam Định	Hải Hậu	9	20	-25	-21	39	20	-37	-31	69
Ninh Bình	Kim Sơn	8	22	-24	-22	40	20	-35	-32	69
Thanh Hóa	Quảng Xương	7	22	-24	-19	38	20	-34	-31	65
Nghệ An	Diễn Châu	5	18	-26	-12	31	21	-33	-23	54
	Hòn Ngư	5	17	-27	-10	29	21	-34	-21	51
Hà Tĩnh	Thạch Hà	0	19	-27	-5	20	25	-33	-16	40
Quảng Bình	Quảng Trạch	-14	21	-24	7	6	24	-28	-1	23
	Quảng Ninh	-14	19	-20	12	1	20	-22	6	14
Quảng Trị	Gio Linh	-13	15	-17	17	-2	14	-17	14	6
	Cồn Cỏ	-12	13	-19	18	-2	12	-19	15	7
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-8	9	-12	22	-4	8	-11	21	-1
	Phú Lộc	-7	3	-7	26	-7	3	-6	28	-8
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-5	-1	-3	28	-9	-1	-3	32	-15
	Hoàng Sa	-2	-13	-1	28	-13	-17	4	38	-19
Quảng Nam	Tam Kỳ	-4	-6	0	31	-13	-7	4	38	-20
	Cù Lao Chàm	-4	-6	-2	28	-12	-7	1	35	-18
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-5	-7	2	32	-16	-11	7	40	-23
	Lý Sơn	-4	-9	2	29	-15	-13	6	39	-23
Bình Định	Phú Mỹ	-5	-5	3	31	-17	-10	7	38	-32
	Quy Nhơn	-11	-10	-3	26	-20	-13	4	35	-32
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-11	-14	-7	26	-20	-15	2	34	-30
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-2	-8	1	36	-13	-14	7	40	-26
	Trường Sa	-1	-14	3	34	-10	-22	7	42	-18
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-5	-10	-4	36	-15	-17	4	45	-23
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-5	-3	-2	50	-7	-21	20	52	-3
	Phú Quý	-3	-11	0	40	-12	-21	9	47	-18
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	12	-25	7	43	30	-58	46	44	49
	Côn Đảo	16	-23	-8	50	30	-57	21	52	48
TPHCM	Cần Giờ	13	-27	8	43	34	-58	48	45	55
Tiền Giang	Gò Công Tây	10	-25	6	45	33	-58	49	48	57
Bến Tre	Ba Tri	10	-25	4	50	36	-59	51	57	66
Trà Vinh	Duyên Hải	15	-28	2	49	39	-63	43	53	63
Sóc Trăng	Tân Phú	25	-29	-1	44	45	-58	32	52	68
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	41	-28	-8	38	53	-49	13	53	71
Cà Mau	Năm Căn	52	-24	-17	34	55	-40	-7	50	70
	Trần Văn Thời	34	7	-19	24	25	-6	-8	24	48
Kiên Giang	Rạch Giá	18	33	-22	25	4	18	0	8	31
	Phú Quốc	25	22	-5	4	16	18	2	3	35
	Thổ Chu	25	12	-1	8	16	11	3	10	32

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.7	Đông Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.1	Đông Bắc, Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.5	Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.5 - 2.0	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.0	Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	1.5 - 1.8	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.6	Bắc	
Bắc Biển Đông	1.2 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.8	Bắc	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.7	Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

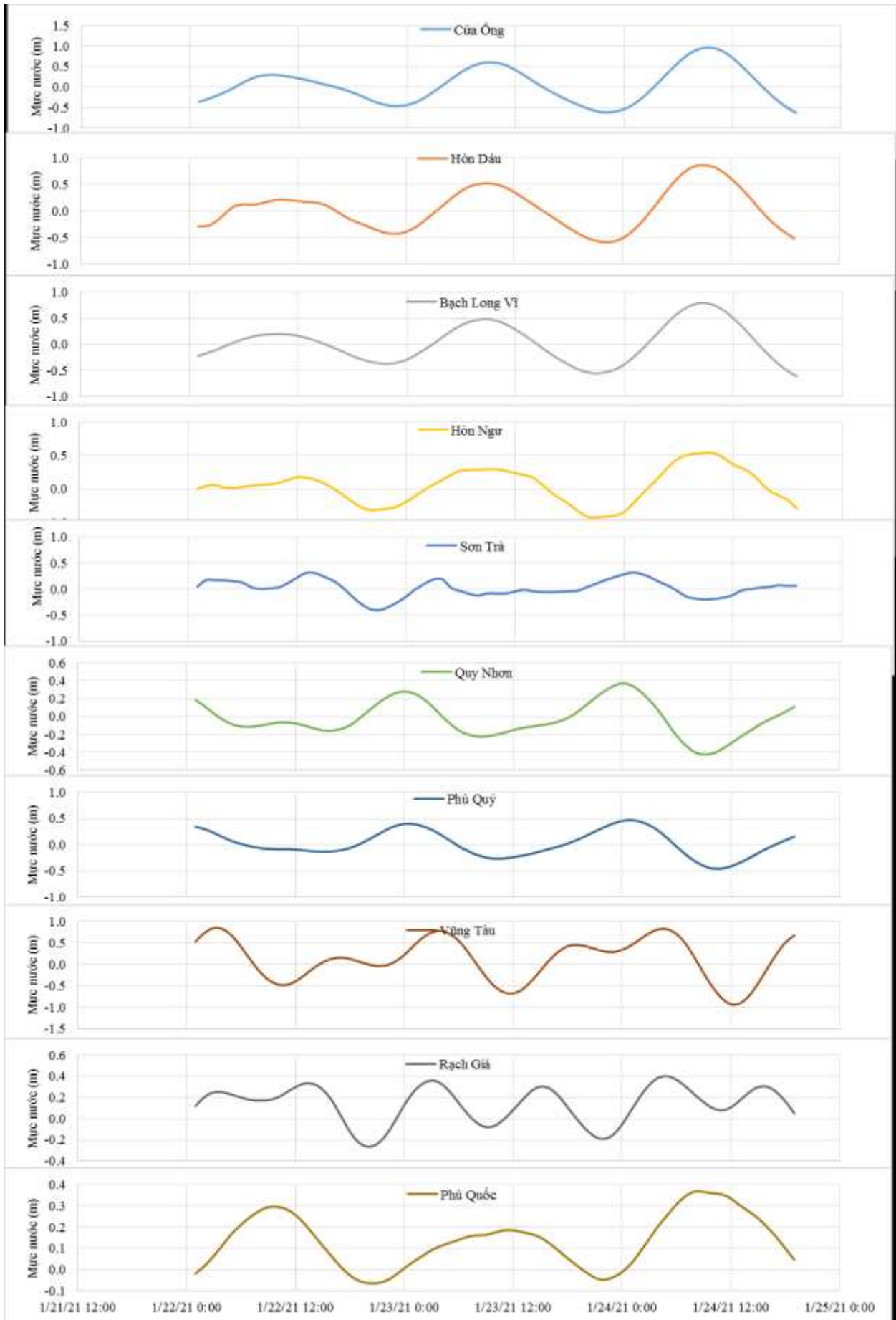
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/01/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

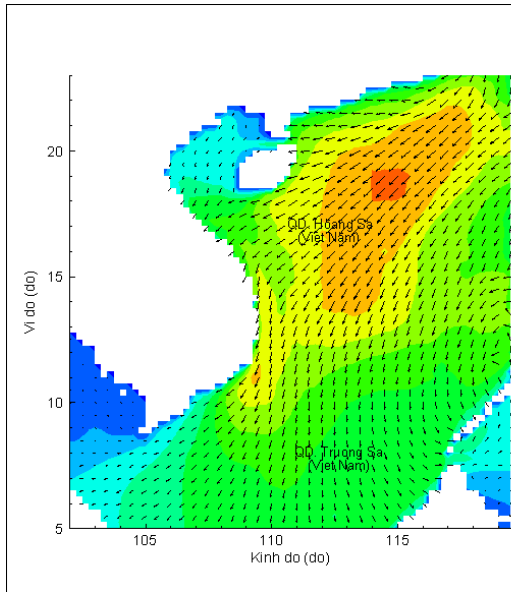
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

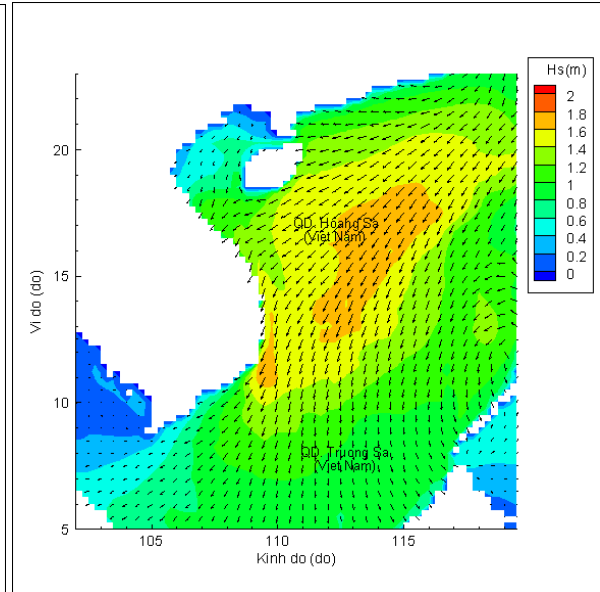
(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)



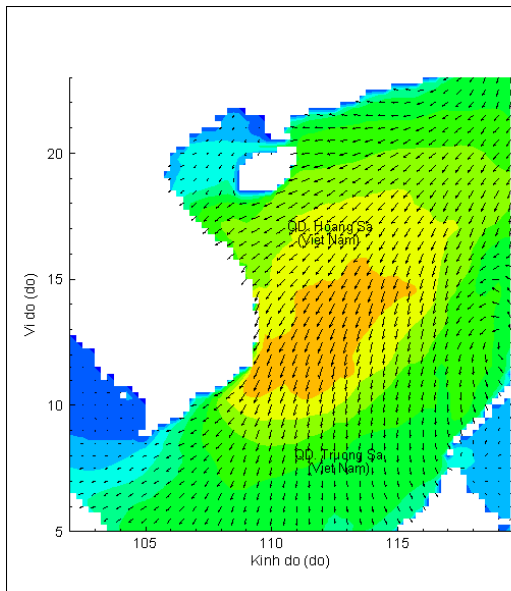
Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



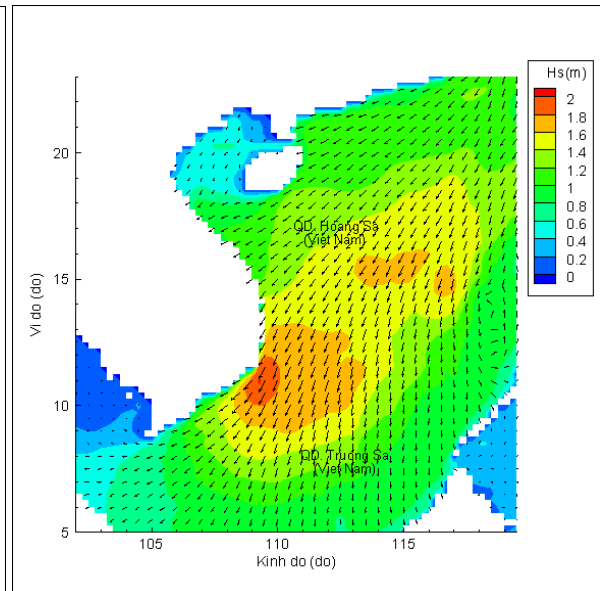
Lúc 13h ngày 22/01/2021



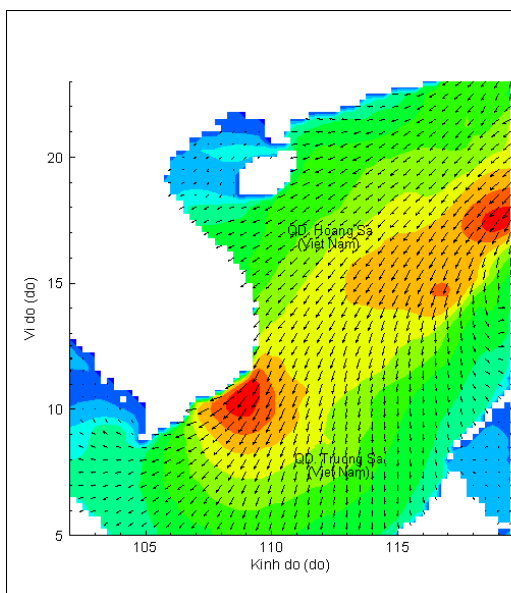
Lúc 19h ngày 22/01/2021



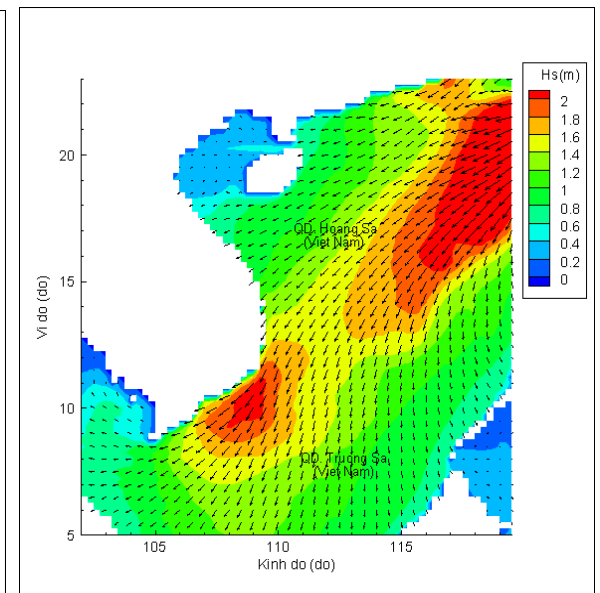
Lúc 01h ngày 23/01/2021



Lúc 13h ngày 23/01/2021



Lúc 01h ngày 24/01/2021



Lúc 13h ngày 24/01/2021